



LỊCH THI HỌC KỲ I (2024-2025)
HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2021, 2022, 2023

STT	Môn thi	Mã LHP	Lớp dự kiến	Khoa chủ quản	Hình thức thi	Số tín chỉ	Sĩ số	Phòng Thi	Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Nhóm	Từ sĩ số	Ghi Chú
1	Kế toán quản trị	010200049801	22ĐVQT01	Khoa Quản trị kinh doanh	Trắc nghiệm online	3	11	G301	7:30	7	30/11/2024			
2	Dịch vụ kiểm soát tiếp cận	010200067501	22ĐVKL01	Khoa Khai thác Hàng không	Trắc nghiệm online	3	18	G201	7:30	7	30/11/2024			
3	Lý thuyết điều khiển tự động cơ bản	010200102701	21ĐVKL01	Khoa Khai thác Hàng không	Tự luận	2	4	G202	7:30	7	30/11/2024			
4	Pháp luật hàng không	010200001302	21ĐVQT01	Khoa Cơ bản	Trắc nghiệm online	2	20	G201	9:30	7	30/11/2024			
5	Quản trị sự thay đổi	010200025801	22ĐVQT01	Khoa Quản trị kinh doanh	Tự luận	2	12	G301	9:30	7	30/11/2024			
6	Liên lạc và giám sát theo tình năng	010200142901	22ĐVKL01	Khoa Khai thác Hàng không	Trắc nghiệm online	2	18	G202	9:30	7	30/11/2024			
7	Pháp luật hàng không	010200001301	23ĐVKL01; 23ĐVQT01	Khoa Cơ bản	Trắc nghiệm online	2	59	G205	12:30	7	30/11/2024			
8	Kinh tế vận tải hàng không	010200013101	22ĐVQT01	Khoa Kinh tế Hàng không	Tự luận	2	18	G301	12:30	7	30/11/2024			
9	Chủ nghĩa xã hội khoa học	010200024401	23ĐVKL01; 23ĐVQT01	Khoa Cơ bản	Trắc nghiệm online	2	37	G113	14:30	7	30/11/2024			
10	Quản trị chất lượng	010200046001	22ĐVQT01	Khoa Quản trị kinh doanh	Trắc nghiệm online	3	13	G301	7:30	8	01/12/2024			
11	Quản lý Cảng Hàng không - Sân bay	010200142801	22ĐVKL01	Khoa Khai thác Hàng không	Trắc nghiệm online	3	18	G201	7:30	8	01/12/2024			
12	Yếu tố con người trong quản lý hoạt động bay	010200003901	22ĐVKL01	Khoa Khai thác Hàng không	Tự luận	3	21	G201	9:30	8	01/12/2024			
13	Quản trị tài chính	010200017101	22ĐVQT01	Khoa Quản trị kinh doanh	Trắc nghiệm online	3	12	G301	9:30	8	01/12/2024			
14	An toàn hàng không	010200008101	23ĐVQT01	Khoa Kinh tế Hàng không	Tự luận	2	12	G202	12:30	8	01/12/2024			
15	Vận tải hàng hóa HK (Air Cargo Management)	010200014001	21ĐVQT01	Khoa Kinh tế Hàng không	Trắc nghiệm online	2	22	G201	12:30	8	01/12/2024			
16	Marketing căn bản	010200010602	23ĐVQT01	Khoa Quản trị kinh doanh	Trắc nghiệm online	3	38	G203	14:30	8	01/12/2024			
17	Lịch sử Đảng	010200052401	22ĐVKL01; 22ĐVQT01	Khoa Cơ bản	Trắc nghiệm online	2	19	G201	14:30	8	01/12/2024			
18	Hệ thống liên lạc, dẫn đường, giám sát (CNS/ATM)	010200144201	23ĐVKL01	Khoa Điện - Điện tử	Trắc nghiệm online	3	54	G205	7:30	3	03/12/2024			
19	Sân bay	010200003001	23ĐVKL01	Khoa Xây dựng	Trắc nghiệm online	3	55	G205	9:30	3	03/12/2024			
20	Dẫn đường hàng không	010200082001	23ĐVKL01	Khoa Khai thác Hàng không	Trắc nghiệm online	3	54	G205	7:30	5	05/12/2024			
21	Hệ thống thông tin, liên lạc HK	010200033901	23ĐVKL01	Khoa Điện - Điện tử	Trắc nghiệm online	2	54	G205	9:30	5	05/12/2024			
22	Thương mại điện tử	010200070801	22ĐVQT01	Khoa Kinh tế Hàng không	Tiểu luận	3	17							Theo lịch riêng của khoa
23	Thương mại điện tử	010200070802	21ĐVQT01	Khoa Kinh tế Hàng không	Tiểu luận	3	19							Theo lịch riêng của khoa

Lập bảng

Dương Gia Bảo

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2024

PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thiện Lưu